TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 49/2023/DS-ST
Ngày: 22-5-2023
"V/v tranh chấp hụi"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Sol
Ông Nguyễn Văn Mầm
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023. Về việc "*Tranh chấp hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Huỳnh Út T**, sinh năm 1992 (Có mặt).
Cư trú: ấp K, xã V, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị T -** Sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm 1979 (Vắng mặt).
Cùng trú: ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Huỳnh Út T trình bày: Vào ngày 27/9/2022 âm lịch bà có mở 01 dây hụi, hai vợ chồng bà T, ông H có tham gia chơi 10 chân, loại hụi 10.000 đồng/ngày, mỗi ngày khui hụi 01 lần, dây hụi gồm có 110 chân. Vợ chồng ông H, bà T hốt vào kỳ đầu ngày 27/9/2022 âm lịch và đóng hụi chết cho bà 35 lần thì sau đó không đóng nữa. Bà đã đóng đủ tiền hụi cho bà T và ông H từ lần thứ 36 đến khi mãn hụi. Tính đến nay ông H, bà T còn nợ bà số tiền 6.500.000 đồng.

Đồng thời, ngày 19/10/2022 âm lịch bà có mở 01 dây hụi, hai vợ chồng bà T, ông H có tham gia chơi 50 chân, loại hụi 10.000 đồng/ngày, mỗi ngày khui hụi 01 lần, dây hụi gồm có 150 chân. Vợ chồng ông H, bà T hốt vào kỳ đầu ngày 19/10/2022 âm lịch và đóng hụi chết cho bà 06 lần thì sau đó không đóng nữa. Bà đã đóng đủ tiền hụi cho bà T và ông H từ lần thứ 07 đến khi mãn hụi. Tính đến nay ông H, bà T còn nợ bà số tiền 47.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền ông H, bà T còn thiếu bà là 53.500.000 đồng. Bà đã nhiều lần yêu cầu ông H, bà T trả số tiền trên nhưng ông H, bà T vẫn không trả nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc bà T và ông H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ hụi và tiền nợ còn thiếu tổng cộng là 53.500.000 đồng. Theo đơn khởi kiện bà T yêu cầu bà T và ông H có trách nhiệm liên đới trả tiền còn nợ cho bà, tuy nhiên tại phiên tòa nguyên đơn xác định thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà T có trách nhiệm trả cho bà số tiền còn thiếu là 53.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi do khi giao dịch chơi hụi chỉ có bà T trực tiếp giao dịch, nhận tiền hốt hụi và ký biên nhận nợ với bà L.

Đối với bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu của bà Huỳnh Út T nhưng ông bà không có ý kiến. Tòa án thông báo để bà T và ông H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng bà T và ông H vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa bà T với bà T và ông H được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là bà Huỳnh Út T với bị đơn là bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H là "Tranh chấp nợ hụi" được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp T, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia hòa giải nhưng đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được, do đó Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Các phiên tòa sơ thẩm mở vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2023; 07 giờ 30 phút ngày 22/5/2023 mặc dù bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bà Huỳnh Út T trình bày vào ngày 27/9/2022 âm lịch bà có mở 01 dây hụi, hai vợ chồng bà T, ông H có tham gia chơi 10 chân, loại hụi 10.000 đồng/ngày, mỗi ngày khui hụi 01 lần, dây hụi gồm có 110 chân. Vợ chồng ông H, bà T hốt vào kỳ đầu ngày 27/9/2022 âm lịch và đóng hụi chết cho bà 35 lần thì sau đó không đóng nữa. Bà đã đóng đủ tiền hụi cho bà T và ông H từ lần thứ 36 đến khi mãn hụi. Tính đến nay ông H, bà T còn nợ bà số tiền 6.500.000 đồng. Đồng thời, ngày 19/10/2022 âm lịch bà có mở 01 dây hụi, hai vợ chồng bà T, ông H có tham gia chơi 50 chân, loại hụi 10.000 đồng/ngày, mỗi ngày khui hụi 01 lần, dây hụi gồm có 150 chân. Vợ chồng ông H, bà T hốt vào kỳ đầu ngày 19/10/2022 âm lịch và đóng hụi chết cho bà 06 lần thì sau đó không đóng nữa. Bà đã đóng đủ tiền hụi cho bà T và ông H từ lần thứ 07 đến khi mãn hụi. Tính đến nay ông H, bà T còn nợ bà số tiền 47.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền ông H, bà T còn thiếu bà số tiền là 53.500.000 đồng. Tại phiên tòa bà T xác định thay

đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà T có trách nhiệm trả cho bà số tiền còn thiếu là 53.500.000 đồng không yêu cầu tính lãi do khi giao dịch chơi hụi chỉ có bà T trực tiếp giao dịch, nhận tiền hốt hụi và ký biên nhận nợ với bà. Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ theo biên nhận hốt hụi do bà T cung cấp thì nội dung bà T đã hốt hai chân hụi tương ứng theo đúng như lời trình bày của bà T. Như vậy việc bà T còn nợ bà T số tiền hụi là 53.500.000 đồng là thực tế có xảy ra. Việc chơi hụi và viết biên nhận nhận hụi được xác lập giữa bà T và bà T. Nay bà T yêu cầu bà T trả cho bà số tiền hụi còn thiếu 53.500.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bà T đã biết việc bà T khởi kiện và biết các tài liệu chứng cứ mà bà T cung cấp cho Tòa án nhưng bà T, không có ý kiến phản đối hay đưa ra tài liệu chứng cứ gì để chứng minh về việc đã trả số tiền nợ hụi cho bà T hay chưa, nên việc bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch là 2.675.000 đồng bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Huỳnh Út T đối với bà Nguyễn Thị T.

Buộc bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Út T số tiền nợ hụi tổng cộng là 53.500.000 đồng (Năm mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn bà Huỳnh Út T có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn bà Nguyễn Thị T không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.675.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Huỳnh Út T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Huỳnh Út T có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.338.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008847 ngày 22 – 02 – 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Bà Huỳnh Út T được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Huỳnh Út T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Kiệt